TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/DS - ST
Ngày: 25/7/2025.
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Trường.

2. Ông Nguyễn Văn Trương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Bích Trăm – Thư ký Tòa án Nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hà - Kiểm sát viên.

Vào ngày 25 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án Nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 120/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1993. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Phú Lộc, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (ấp Phú Lộc, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Phú Thọ, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (ấp Phú Thọ, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/3/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Huỳnh Văn T trình bày:

Vào ngày 15/10/2022 nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền 30.000.000 đồng, có thỏa thuận lãi suất là 4%/ tháng. Thời hạn cho vay là 01 năm kể 15/10/2022. Khi cho vay có làm giấy mượn tiền ngày 15/10/2022. Khi cho vay

nguyên đơn chỉ ghi trên giấy mượn tiền ngày 15/10/2022 là thế chấp căn nhà cấp 4 của bị đơn nhưng thực tế thì không có giấy tờ thế chấp hay quản lý sử dụng nhà. Quá trình cho vay bị đơn chưa có trả vốn và lãi cho nguyên đơn. Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vốn là 30.000.000 đồng, lãi là 4%/tháng tính từ ngày 15/10/2022 đến 15/3/2025 là 34.800.000 đồng. Tổng vốn và lãi là 64.800.000 đồng.

Bị đơn Nguyễn Văn H trình bày: Không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vào ngày 15/10/2022 bị đơn không có vay tiền của nguyên đơn số tiền 30.000.000 đồng. Số tiền 30.000.000 đồng mà nguyên đơn ghi trong giấy mượn tiền ngày 15/10/2022 là số tiền lãi của số tiền 200.000.000 đồng đã được giải quyết tại bản án số 92/2024 ngày 19/9/2024 (sửa đổi bổ sung bản án số 108/2024). Về lãi suất 4%/tháng không có thỏa thuận lãi suất 4% chỉ thỏa thuận miệng là 1.000.000 đồng/ngày là 5.000 đồng. Chữ ký chữ viết "Nguyễn Văn H" trên giấy mượn tiền ngày 15/10/2022 là của ông Nguyễn Văn H. Lý do ông Nguyễn Văn H không có mượn tiền ông T mà ký vào giấy mượn tiền ngày 15/10/2022 là do ông T nói với ông H nếu không ký vào giấy mượn tiền này thì ông T sẽ thế chấp giấy tờ đất của ông H vào ngân hàng nên ông H mới ký vào giấy mượn tiền ngày 15/10/2022 để gia hạn thêm thời gian trả nợ. Tuy nhiên, ông H không có giấy tờ chứng minh, chỉ thỏa thuận miệng với ông T. Khi ký vào giấy mượn tiền ông H có đọc nội dung chỉ có mượn số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất thì không có ghi trong giấy mượn tiền nhưng ông H không có chứng cứ nào khác vì ông T chỉ viết 01 tờ giấy mượn tiền ngày 15/10/2022. Nay ông H không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không thống nhất số tiền nợ gốc 30.000.000 đồng và lãi là 34.800.000 đồng, tổng là 64.800.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ trình bày quan điểm: Kể từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền vay vốn 30.000.000 đồng, trả lãi 10%/năm trên 30.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 15/10/2022 đến ngày 15/3/2025 là 29 tháng (tương đương 249.000 đồng/tháng, vậy lãi của 29 tháng 7.221.000 đồng). Tổng vốn và lãi 37.221.000 đồng. Về án phí dân sự sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả việc hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền vay vốn là 30.000.000 đồng, lãi là 4%/tháng tính từ ngày 15/10/2022 đến 15/3/2025 là 34.800.000 đồng. Tổng vốn và lãi là 64.800.000 đồng. Do đó căn cứ vào Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp Phú Thọ, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (ấp Phú Thọ, xã Châu Thành, thành phố Cần Thơ), căn cứ Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ và được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về phần nợ vay: Nguyên đơn và bị đơn đều khai thống nhất có ký vào biên nhận vay tiền ngày 15/10/2022, số tiền vay 30.000.000 đồng vốn. Bị đơn cho rằng đây là số tiền lãi của khoản vay 200.000.000 đồng đã được giải quyết tại bản án ngày 19/9/2024. Nhưng bị đơn không đưa ra được chứng nào chứng minh đây là khoản tiền lãi của khoản vay 200.000.000 đồng đã được giải quyết tại bản án số 92/2024 ngày 19/9/2024 (sửa đổi bổ sung bản án số 108/2024). Xét giấy mượn tiền ngày 15/10/2022 ghi bị đơn vay tiền của nguyên đơn số tiền vay vốn 30.000.000 đồng, chữ ký và chữ viết Nguyễn Văn H là của bị đơn. Hơn nữa tại thời điểm Nguyễn Văn H khởi kiện Huỳnh Văn T được giải quyết tại bản án ngày 19/9/2024 thì Nguyễn Văn H không nhắc tới khoản vay này với Huỳnh Văn T. Nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị đơn còn thiếu nguyên đơn số tiền vay vốn 30.000.000 đồng.

Về phần lãi suất theo giấy mượn tiền ngày 15/10/2022 có ghi thỏa thuận lãi suất là 4%/tháng/30.000.000 đồng, bị đơn không thừa nhận lãi suất 4%/tháng. Bị đơn thừa nhận có thỏa thuận lãi suất là 5000 đồng/1.000.000 đồng/tháng/30.000.000 đồng nhưng bị đơn không đưa ra được chứng cứ chứng minh. Lãi suất theo yêu cầu của nguyên đơn là cao so với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử điều chỉnh lại cho phù hợp với Điều 468 Bộ luật dân sự. Do nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về lãi suất nên điều chỉnh về khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự là phù hợp, tương đương lãi suất 10%/năm. Do nguyên đơn chỉ yêu cầu tính lãi từ ngày 15/10/2022 đến ngày 15/3/2025 là 29 tháng (tương đương 249.000 đồng/tháng, vậy lãi của 29 tháng 7.221.000 đồng). Về yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn giao căn nhà là không phù hợp với quy định của pháp luật. Nên yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị

Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, 35, 39, 147, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Điều 466, 468 Bộ luật dân sự 2015.

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1.1/ Buộc bị đơn Nguyễn Văn H trả cho nguyên đơn Huỳnh Văn T số tiền vay vốn 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) lãi 7.221.000 đồng (bảy triệu hai trăm hai mươi mốt ngàn đồng). Tổng vốn và lãi 37.221.000 đồng (ba mươi bảy triệu hai trăm hai mươi mốt ngàn đồng).

1.2/ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/ Bác một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Văn T yêu cầu bị đơn Nguyễn Văn H trả số tiền 27.579.000 đồng (hai mươi bảy triệu năm trăm bảy mươi chín ngàn đồng). Yêu cầu trong trường hợp bị đơn Nguyễn Văn H không trả nợ thì phải giao nhà cho nguyên đơn Huỳnh Văn T theo giấy mượn tiền ngày 15/10/2022.

3/ Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn ông Nguyễn Văn H phải chịu 1.861.000 đồng (một triệu tám trăm sáu mươi mốt ngàn đồng) nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn Huỳnh Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 1.378.000 đồng (một triệu ba trăm bảy mươi tám ngàn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 1.620.000 đồng (một triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng). Như vậy nguyên đơn được nhận lại 242.000 (hai trăm bốn mươi hai ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003751 ngày 13/05/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ).

4/ Đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5/ Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 14- Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Nhân